

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 516/2025/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 12 năm 2025 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Phí Thị Bảo Y, sinh năm 1990;

Căn cước công dân số: 019190000865;

- Bị đơn: Anh Trần Quý H, sinh năm 1986;

Căn cước công dân số: 036086018493;

Cùng nơi cư trú: Tổ A, phường P, tỉnh Thái Nguyên.

Căn cứ vào Điều 146, 147, 212, Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 12 năm 2025,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 12 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phí Thị Bảo Y và anh Trần Quý H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Phí Thị Bảo Y và anh Trần Quý H xác định tình cảm vợ chồng không còn, nhất trí thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung:

Chị Phí Thị Bảo Y và anh Trần Quý H xác định có 02 con chung, các đương sự thoả thuận như sau:

Chị Phí Thị Bảo Y trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục hai con chung là cháu Trần Mỹ Yến C, sinh ngày 15/10/2013 và cháu Trần Tố N, sinh ngày 14/4/2021 cho đến khi hai con thành niên (đủ 18 tuổi) hoặc có sự thay đổi khác.

2.3. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung đối với anh Trần Quý H do chị Phí Thị Bảo Y tự nguyện không yêu cầu. Anh H có quyền đi lại thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Trong trường hợp cần thiết, vì lợi ích của con chung, các bên có thể yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con.

2.4. Về tài sản chung, nợ chung, tài sản cho vay: Chị Phí Thị Bảo Y và anh Trần Quý H tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.5. Về án phí: Chị Phí Thị Bảo Y tự nguyện nộp án phí ly hôn sơ thẩm (cả phần của nguyên đơn và bị đơn theo luật) là 150.000^d (một trăm năm mươi nghìn đồng) vào ngân sách Nhà nước, được trừ vào số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0003025 ngày 24 tháng 12 năm 2025 tại Thi hành án dân sự tỉnh Thái Nguyên. Hoàn trả lại cho chị Phí Thị Bảo Y 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí còn lại.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND khu vực 1 - Thái Nguyên;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- Thi hành án dân sự tỉnh Thái Nguyên;
- Phòng THADS khu vực 1 - Thái Nguyên;
- UBND phường Phan Đình Phùng, tỉnh Thái Nguyên;
(ĐKKH số 35/2013 ngày 06/3/2013 UBND phường Phan Đình Phùng, TP. Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên);.
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Trường Giang